

Bản án số:30/2022/HS-ST
Ngày 27 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tiêu Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chính

Ông Hồ Quốc Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Vương Việt S, sinh năm 1997, tại huyện Th, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vương Văn Th và bà Lê Chúc L; anh chị em ruột: có 04 người lớn nhất là bị can, người nhỏ nhất sinh năm 2012; vợ: Nguyễn Thị Yển (không có đăng ký kết hôn); tiền án: 02 tiền án: Ngày 16/6/2017 bị Toà án nhân dân huyện Th, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong án phạt tù ngày 11/7/2018 nhưng chưa chấp hành án phí và chưa nộp tiền thu lợi bất chính), ngày 20/11/2018 bị Toà án nhân dân huyện Th, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/6/2020 (chấp hành án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 25/3/2019); tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/3/2022 chuyển tạm giam ngày 08/4/2022 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại:

1. Ông Trần Thanh H, sinh năm 1970; (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1974; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

3. Ông Trương Quốc Tr, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

4. Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp X, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

5. Ông Dương Minh Ph, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

6. Chị Nguyễn Thúy Q, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

7. Ông Hồ Văn H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Chúc L, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Th, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/3/2022 Vương Việt S một mình điều khiển xe mô tô biển số 69D1-422.77 của Nguyễn Thị Y đi từ thị trấn Th đến xã T để chơi. Đến 13 giờ 55 phút cùng ngày, trên đường về ngang nhà ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th ở ấp Ng, xã T, phát hiện nhà ông H cửa trước đóng, cửa hông mở nên nảy sinh ý định vào nhà trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên S điều khiển xe quay lại và đậu trước sân nhà ông H, S đi đến cửa hông gọi lớn tiếng “Chú ơi, chú ơi” nhằm mục đích để kiểm tra trong nhà có người không. Lúc này, không nghe ai trả lời, S đi vào nhà phát hiện ông H nằm ngủ trên võng, bà Th nằm ngủ trên giường. S lén lút đi vào phòng ngủ lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, 01 sợi dây chuyền vàng trắng, 01 mặt dây chuyền vàng trắng có gắn hột, 01 đôi bông tai vàng trắng có gắn hột, 01 nhẫn vàng trắng có gắn hột, 01 vòng đeo tay vàng trắng có gắn hột, 01 dây chuyền vàng 18K xi màu trắng ngà, 04 nhẫn vàng 18K, 01 nhẫn vàng 24K, 03 đôi bông tai vàng 18K, 01 lắc vàng 18K bỏ vào túi quần và đi ra điều khiển xe về chợ Th.

Trong chiều cùng ngày, S 03 lần đi đến tiệm vàng Th, địa chỉ Khóm 8, thị trấn Th bán một số vàng vừa trộm cho anh Huỳnh Trương Nhật Q được 31.000.000 đồng (lần 1: 10.000.000 đồng, lần 2: 11.000.000 đồng, lần 3: 10.000.000 đồng). Ngoài ra, S có lấy ra 01 sợi dây chuyền vàng 18K xi màu trắng ngà, trọng lượng 09 chỉ bán nhưng anh Q không mua nên S bỏ sợi dây chuyền này cùng tài sản còn lại vào túi quần, S tiếp tục đến cửa hàng điện thoại di động Bigone địa chỉ Khóm 8, thị trấn T bán cho anh Dương T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus được 1.500.000 đồng. Số vàng còn lại S đem về nhà cất giấu ở phòng ngủ, 01 điện thoại di động hiệu

Samsung S cất giữ trên người. Số tiền bán tài sản trộm S đã tiêu xài và trả nợ và còn lại 11.000.000 đồng.

Sáng ngày 30/3/2022, S đi đến nhà Y ở Khóm 7, thị trấn Th để chờ Y đi mua đồ thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th mời S làm việc. Qua làm việc, S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Samsung và số tiền 11.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thới Bình kết luận: 01 dây chuyền vàng trắng hàm lượng vàng 73,05% trọng lượng 04 chỉ 08 phân 01 ly, trị giá 19.191.900 đồng, 01 đôi bông tai vàng trắng có gắn hột hàm lượng vàng 70,97% trọng lượng 01 chỉ 03 phân 03 ly, trị giá 4.788.000 đồng, 01 mặt dây chuyền vàng trắng có gắn hột hàm lượng vàng 73% trọng lượng 02 chỉ 03 ly, trị giá 8.099.000 đồng, 01 nhẫn vàng trắng có gắn hột hàm lượng vàng 75,09% trọng lượng 02 chỉ 04 ly, trị giá 8.139.600 đồng, 01 vòng đeo tay vàng trắng có gắn hột hàm lượng vàng 74,19% trọng lượng 04 chỉ 02 phân 08 ly, trị giá 17.077.200 đồng, 01 dây chuyền vàng 18K xi màu trắng ngà, trọng lượng 09 chỉ, trị giá 29.250.000 đồng, 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ, trị giá 9.750.000 đồng, 01 nhẫn vàng 18K có hột, trọng lượng 2,5 chỉ, trị giá 8.125.000 đồng, 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 1.625.000 đồng 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 1.625.000 đồng, 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 0,5 chỉ, trị giá 2.000.000 đồng; 01 đôi bông vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ, trị giá 3.250.000 đồng, 01 đôi bông vàng 18K, trọng lượng 1,2 chỉ, trị giá 3.900.000 đồng, 01 đôi bông vàng 18K, trọng lượng 1,3 chỉ, trị giá 4.225.000 đồng, 01 lắc vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ, trị giá 6.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 7Plus, trị giá 3.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung, trị giá 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản được định giá là 133.706.400 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 01/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thới Bình kết luận: 01 sim Mobifone trị giá 25.000 đồng, 01 sim Vinaphone trị giá 25.000 đồng. Tổng tài sản là 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản S lấy trộm nhà ông Trần Thanh H, bà Nguyễn Thanh Th là 133.756.400 đồng.

Quá trình điều tra, S khai nhận đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn xã H, huyện Thới Bình, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào tháng 9/2021, S điều khiển xe mô tô 69AC - 044.92 của mẹ ruột là bà Lê Chúc L đi từ thị trấn Th đến ấp C, xã H, huyện Thới Bình tìm tài sản để lấy trộm. S đi đến trước nhà ông Trương Quốc Tr, quan sát không thấy ai nên dừng xe lại đi vào nhà đến phòng ngủ của ông Tr phát hiện 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S, S lấy bỏ vào túi quần, rồi đi ra điều khiển xe về thị trấn Th bán điện

thoại cho anh Dương T là chủ Cửa hàng điện thoại Bigone ở Khóm 8, thị trấn Th được số tiền 1.100.000 đồng. Tài sản được định giá 01 điện thoại di động OPPO A3S trị giá 3.900.000 đồng, 01 sim Vinaphone trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.925.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào tháng 9/2021, S điều khiển xe mô tô 69AC - 044.92 đi từ thị trấn Th đến ấp X, xã H, huyện Thới Bình để thăm ngoại của S. Khi S đi ngang nhà của chị Huỳnh Thị H, thấy không có ai nên dừng xe lại đi vào nhà tìm tài sản để lấy trộm. S đi đến phòng ngủ của chị H lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, 01 điện thoại hiệu Samsung A11 bỏ vào túi quần, rồi đi ra điều khiển xe về thị trấn Th bán điện thoại cho anh T với số tiền 2.400.000 đồng. Tài sản được định giá 01 điện thoại di động Samsung trị giá 2.100.000 đồng, 01 điện thoại di động Samsung A11 trị giá 3.900.000 đồng, 01 sim Viettel trị giá 30.000 đồng, 01 sim Vinaphone trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.055.000 đồng.

Vụ thứ ba: Vào tháng 01/2022, S điều khiển xe mô tô 69AC - 044.92 đi từ thị trấn Th đến ấp C, xã H, huyện Thới Bình với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi S đi đến trước nhà ông Trương Quốc Tr, không thấy ai nên dừng xe lại, đi vào nhà nhìn thấy 01 cái điện thoại di động hiệu Realme để trên đầu tủ, S lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra điều khiển xe về thị trấn Th bán điện thoại cho anh T với số tiền 900.000 đồng. Tài sản được định giá 01 điện thoại di động Realme trị giá 5.200.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào tháng 02/2022, S điều khiển xe mô tô 69AC - 044.92 đi ấp C, xã H, huyện Thới Bình với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi S đến trước cửa nhà ông Dương Minh Ph, nhà không có ai S nhìn thấy có 01 cái điện thoại di động hiệu Realme đang cắm sạc để trên bàn. Do nhà đã khóa cửa không vào được nên S lấy một đoạn tre kéo điện thoại đem ra cửa sổ, S lấy bỏ vào túi quần, rồi đi ra điều khiển xe về thị trấn Th bán điện thoại cho anh T với số tiền 900.000 đồng. Tài sản được định giá 01 điện thoại di động Realme trị giá 2.500.000 đồng, 01 sim Vinaphone trị giá 25.000 đồng. Tổng giá trị 2.525.000 đồng.

Vụ thứ năm: Vào tháng 02/2022, S điều khiển xe mô tô 69AC - 044.92 đi đến ấp Cây Khô, xã Hồ Thị Kỷ, với mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi S đi đến trước nhà chị Nguyễn Thúy Q, thấy nhà không có ai nên dừng xe lại đi vào nhà nhìn thấy 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus để trên đầu tủ, S lấy điện thoại bỏ vào túi quần, rồi đi ra điều khiển xe về thị trấn Th bán điện thoại cho anh Tính với số tiền 2.500.000 đồng. Tài sản được định giá 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus trị giá 6.800.000 đồng, 01 sim Viettel trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị 6.830.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Vào ngày 06/02/2022, S điều khiển xe mô tô biên số 69AC - 044.92 từ thị trấn Th đến xã H, mục đích tìm tài sản để lấy trộm. Khi S điều khiển xe ngang nhà của ông Hồ Văn H thuộc ấp Đ, xã H phát hiện trong nhà không có người nên dừng xe lại. S đi vào nhà lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung để trên đầu tủ bỏ vào túi, sau đó đi đến sào treo quần áo phát hiện trong túi quần của ông H có 01

cái bóp nên lấy bỏ vào túi quần, rồi đi ra điều khiển xe về nhà của S. Khi về đến nhà, S lấy cái bóp ra kiểm tra có số tiền là 6.000.000 đồng, 01 giấy đăng ký xe mô tô tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân và 01 giấy chứng minh nhân dân bị cắt góc bên trái tên Hồ Văn H. S lấy tiền cất vào người, cái bóp da và giấy tờ để tại phòng ngủ và lấy điện thoại đem đến bán cho anh T được 900.000 đồng. Tài sản được định giá 01 điện thoại di động Samsung trị giá 2.500.000 đồng, 01 sim Vinaphone trị giá 25.000 đồng, 01 cái bóp da trị giá 20.000 đồng. Tổng tài sản S lấy trộm của ông H là 8.545.000 đồng.

Tổng tài sản của 07 vụ trộm cắp S đã thực hiện là 166.836.400 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình có thu giữ và đã giao trả lại cho ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th gồm: 01 dây chuyền vàng trắng, 01 mặt dây chuyền vàng trắng có gắn hột, 01 đôi bông tai vàng trắng có gắn hột, 01 nhẫn vàng trắng có gắn hột, 01 vòng đeo tay vàng trắng có gắn hột, 01 sim mạng Mobifone, 01 sim mạng Vinaphone, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 11.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà ông H, bà Th đã nhận lại là 73.846.400 đồng; thu giữ và đã giao trả lại cho ông Hồ Văn H gồm: 01 cái bóp da màu nâu, 01 giấy đăng ký xe mô tô tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân và 01 giấy chứng minh nhân dân bị cắt góc bên trái tên Hồ Văn H.

Về dân sự: Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền là 59.910.000 đồng, ông Trương Quốc Tr yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền 9.125.000 đồng, chị Huỳnh Thị H yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền 6.055.000 đồng, anh Dương Minh Phú yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền 2.525.000 đồng, chị Nguyễn Thúy Q yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền 6.830.000 đồng, ông Hồ Văn H yêu cầu bị cáo S bồi thường số tiền 8.525.000 đồng.

Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố bị cáo Vương Việt S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử;

Tuyên bố bị cáo Vương Việt S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Vương Việt S mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với những vật chứng đã xử lý trong giai đoạn điều tra không đề nghị xử lý; đối với 01 túi giấy có dòng chữ “Tiệm vàng thắng loan 3, địa chỉ khóm 8, thị trấn Th”, 01 đoạn camera lưu vào USB ghi quá trình thực hiện vụ trộm cắp tài sản tại nhà ông Trần Thanh H, bà Nguyễn Thanh Th đã đưa vào hồ sơ vụ án nên không đề nghị xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo S bồi thường cho ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th số tiền là 59.910.000 đồng; ông Trương Quốc Tr số tiền 9.125.000 đồng; chị Huỳnh Thị H số tiền 6.055.000 đồng; anh Dương Minh Phú số tiền 2.525.000 đồng; chị Nguyễn Thúy Q số tiền 6.830.000 đồng; ông Hồ Văn H số tiền 8.525.000 đồng.

Bị cáo S phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ, bị cáo về làm thuê kiếm tiền trả cho các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, Kiểm sát viên từ khi khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Thực tế, quá trình này bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Vương Việt S có 02 tiền án vào ngày 16/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chấp hành xong án phạt tù ngày 11/7/2018, ngày 20/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 12/6/2020, chưa được xóa án tích nhưng trong năm 2021 và năm 2022 bị cáo Vương Việt S đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp, cụ thể:

Vào tháng 9/2021, tại ấp C, xã H, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút vào nhà lấy trộm tài sản của ông Trương Quốc Tr 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3S trị giá là 3.925.000 đồng.

Vào tháng 9/2021, tại ấp C, xã H, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút vào nhà lấy trộm tài sản của chị Huỳnh Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy, 01 điện thoại hiệu Samsung A11, tổng tài sản trị giá là 6.055.000 đồng.

Vào tháng 01/2022, tại ấp C, xã H, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút vào nhà lấy trộm tài sản của ông Trương Quốc Tr 01 cái điện thoại di động hiệu Realme trị giá 5.200.000 đồng.

Vào tháng 02/2022, tại ấp Đ, xã H, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút lấy trộm tài sản của ông Dương Minh Ph 01 cái điện thoại di động hiệu Realme trị giá là 2.525.000 đồng.

Vào tháng 02/2022, tại ấp C, xã H, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút vào nhà lấy trộm tài sản của chị Nguyễn Thúy Q 01 cái điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus trị giá là 6.830.000 đồng.

Vào ngày 06/02/2022, tại ấp Đ, xã H, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút vào nhà lấy trộm tài sản của ông Hồ Văn H 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 cái bóp bên trong có số tiền là 6.000.000 đồng, 01 giấy đăng ký xe mô tô tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân và 01 giấy chứng minh nhân dân bị cắt góc bên trái tên Hồ Văn H, tổng tài sản trị giá là 8.545.000 đồng.

Vào ngày 29/3/2022, tại ấp Ng, xã T, huyện Thới Bình, bị cáo S đã lén lút vào nhà ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th lấy trộm tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, 01 sợi dây chuyền vàng trắng, 01 mặt dây chuyền vàng trắng có gắn hột, 01 đôi bông tai vàng trắng có gắn hột, 01 nhẫn vàng trắng có gắn hột, 01 vòng đeo tay vàng trắng có gắn hột, 01 dây chuyền vàng 18K xi màu trắng ngà, 04 nhẫn vàng 18K, 01 nhẫn vàng 24K, 03 đôi bông tai vàng 18K, 01 lắc vàng 18K, tổng giá trị tài sản S chiếm đoạt của ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th là 133.706.400 đồng.

Tổng giá trị tài sản của 07 vụ trộm cắp S đã thực hiện là 166.836.400 đồng.

Như vậy cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình đã truy tố bị cáo Vương Việt S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Trước, trong và sau khi phạm tội bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì cần có tiền tiêu xài cá nhân, bản thân bị cáo có nghề nghiệp nhưng lại lười lao động, xem thường tài sản của người khác, bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang man, lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 02 lần bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 1999, có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính mặc dù đã được xóa nhưng đã thể hiện được nhân thân của bị cáo xấu; bị cáo có đến 02 tiền án đều chưa được xóa án tích khi thực hiện hành vi phạm tội lần sau và sau những lần chấp hành xong hình phạt trở về hòa nhập cộng đồng, bị cáo không biết ăn năn hối cải mà lại thực hiện hành vi phạm tội với 02 tình tiết định khung hình phạt như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và bị cáo còn phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải có hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian nhận thức, sửa chữa lỗi lầm mà bị cáo đã thực hiện trong thời gian qua.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự khai báo những lần bị cáo đã thực hiện trước đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đối với việc đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình căn cứ vào lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm là bị cáo có tác động đối với mẹ của bị cáo khắc phục hậu quả thay cho bị cáo để áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi vì tài liệu, chứng cứ thu thập được từ bị cáo và bà Ly (là mẹ của bị cáo) trong quá trình điều tra vụ án không thể hiện việc bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả và cũng không có tác động nào từ bị cáo đối với mẹ của bị cáo; tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được chứng cứ mới về việc bị cáo có tác động cho mẹ của bị cáo như bị cáo trình bày tại tòa.

[6] Về vật chứng đã thu giữ: Đối với 01 dây chuyền vàng trắng, 01 mặt dây chuyền vàng trắng có gắn hột, 01 đôi bông tai vàng trắng có gắn hột, 01 nhẫn vàng trắng có gắn hột, 01 vòng đeo tay vàng trắng có gắn hột, 01 sim mạng Mobifone, 01 sim mạng Vinaphone, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 01 điện thoại di động hiệu Samsung, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 11.000.000 đồng là của bị hại Trần Thanh H và Nguyễn Thanh T, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại Trần Thanh H và Nguyễn Thanh Th (có tổng giá trị bằng 73.846.400 đồng); đối với 01 cái bóp da màu nâu, 01 giấy đăng ký xe mô tô tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy chứng minh nhân dân tên Hồ Ngọc Th, 01 giấy phép lái xe, 01 căn cước công dân và 01 giấy chứng minh nhân dân bị cắt góc bên trái tên Hồ Văn H là của bị hại Hồ Văn H và trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại Hồ Văn H là đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét; đối với 01 túi giấy có dòng chữ “Tiệm vàng thắng loan 3, địa chỉ khóm 8, thị trấn Th”, 01 đoạn camera lưu vào USB ghi quá trình thực hiện vụ trộm cắp tài sản tại nhà ông Trần Thanh H, bà Nguyễn Thanh Th, trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã đưa lưu trữ vào trong hồ sơ vụ án là đúng quy định.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 59.910.000 đồng; ông Trương Quốc Tr yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.125.000 đồng; chị Huỳnh Thị H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.055.000 đồng; ông Dương Minh Ph yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.525.000 đồng; chị Nguyễn Thúy Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 6.830.000 đồng; ông Hồ Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.525.000 đồng, được bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với số tiền 2.800.000 đồng bà L chuộc lại điện thoại bị cáo bán cho anh Tính nộp cho cơ quan điều tra và cơ quan điều tra đã giao trả lại cho bị hại. Trong quá trình điều tra bà L không yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ trả lại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Huỳnh Trương Nhật Q và anh Dương Dương T mua tài sản của bị cáo S nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo S trộm cắp mà có. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình không xử lý là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Y cho bị cáo S mượn xe mô tô hiệu Wave Alpha biển số 69D1-422.77, bà Lê Chúc L cho bị cáo S mượn xe mô tô hiệu Elegant 50, biển số 69AC-044.92 nhưng chị Y và bà L không biết bị cáo S sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình đã trả lại xe cho chị Y và bà L là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Vương Việt S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Vương Việt S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 30/3/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Buộc bị cáo Vương Việt S bồi thường cho:

2.1. Ông Trần Thanh H và bà Nguyễn Thanh Th số tiền là 59.910.000 đồng (năm mươi chín triệu chín trăm mười nghìn đồng).

2.2. Ông Trương Quốc Tr số tiền 9.125.000 đồng (chín triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

2.3. Chị Huỳnh Thị H số tiền 6.055.000 đồng (sáu triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

2.4. Ông Dương Minh Ph số tiền 2.525.000 đồng (hai triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

2.5. Chị Nguyễn Thúy Q số tiền 6.830.000 đồng (sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

2.6. Ông Hồ Văn H số tiền 8.525.000 đồng (tám triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông Trần Thanh H và bà Th, ông Tr, chị Hiên, ông Phú, chị Q, ông Hồ Văn Hùng có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền được thi hành án nếu như bị cáo S chưa thi hành xong số tiền phải thi hành án thì phải chịu thêm phần lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Vương Việt S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.648.500 đồng (bốn triệu sáu trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo S và các bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CAND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tiêu Hồng Phụng

